

## THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu với nội dung cụ thể như sau:

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Khoa Dược - Vật tư Y tế - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố. Địa chỉ: số 366A Âu Dương Lân, phường Rạch Ông, quận 08, TP. Hồ Chí Minh. Số điện thoại: 0909408895 Line: 263.
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
  - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Khoa Dược - Vật tư Y tế - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố, số 366A Âu Dương Lân, phường Rạch Ông, quận 08, TP. Hồ Chí Minh.
  - Kèm báo giá file mềm qua email: [khoaduoc@hcdc.gov.vn](mailto:khoaduoc@hcdc.gov.vn)
  - Thư báo giá có đóng dấu của đơn vị, bỏ vào phong bì dán kín, đóng dấu niêm phong; ngoài bì thư ghi rõ "Báo giá theo Thư mời báo giá số 1657 /TM-TTKSBT ngày 17/4/2025".
  - Thời hạn tiếp nhận báo giá: Đến trước 16h00 ngày 29 tháng 4 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 180 ngày, kể từ ngày 29 tháng 4 năm 2025

### II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục hàng hóa: (Đính kèm danh mục hàng hóa)
- Địa điểm giao hàng: tại kho của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố. Địa chỉ: 699 Trần Hưng Đạo, Phường 1, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh
- Thời gian giao hàng dự kiến: trong quý III năm 2025 (thời gian có thể thay đổi phù hợp với kế hoạch lựa chọn nhà thầu và thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu)
- Các thông tin khác: Gửi kèm bảng mô tả các tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản của hàng hóa; các yêu cầu về địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế; thời gian giao hàng dự kiến và các thông tin liên quan khác.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, K.D-VTYT (PLQH-NNT-2b).



Nguyễn Ngọc Thùy Dương

SỞ Y TẾ TP.HỒ CHÍ MINH  
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT THÀNH PHỐ

DANH MỤC HÀNG HÓA

STT	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Băng cá nhân	Mỗi băng đựng trong từng bao riêng, đã tiệt khuẩn/ bảo đảm vô khuẩn Kích thước: khoảng (18-25)*(55-75)mm, hình chữ nhật Chất liệu vải co giãn, chống thấm nước Tiêu chuẩn ISO 13485	Miếng	2.500
2	Băng keo lụa	Làm bằng vải lụa có lớp keo Acrylic Bờ răng cưa hai bên giúp xé được nhanh, không cần dùng kéo Kích thước: khoảng (2 - 3)cm*(4 - 6)m Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Cuộn	1.000
3	Gạc tẩm cồn	Gạc tẩm 70% isopropyl alcohol Độ dày 2 - 4 lớp Kích thước: (60-70)mm*(25-35)mm Đóng gói từng miếng tiệt trùng Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Miếng	200.000
4	Gạc y tế tiệt trùng	Chất liệu: 100% sợi cotton Kích thước 8cm x 9cm x 8 lớp/ miếng Đóng gói tiệt trùng từng miếng riêng - 10 miếng /gói Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Gói	50
5	Bông gòn cắt	Bông gòn miếng tiệt trùng hút chân không, được làm từ 100% bông tự nhiên, sản xuất theo tiêu chuẩn Dược điển Việt Nam. Kích thước 2,5 - 3,5cm x 2,5 - 3,5cm Đồng đều về kích thước và trọng lượng, khả năng thấm hút cao và nhanh. Mịn màng, mềm mại và không gây kích ứng da, thân thiện môi trường, bông trắng và sạch.	Kg	150
6	Bông gòn cây (thấm nước)	Được làm từ 100% bông tự nhiên.Sử dụng được trong y tế Tiêu chuẩn ISO 13485	Kg	20
7	Cồn 70 độ	Cồn 70 độ dùng trong y tế Không màu Tiêu chuẩn ISO 13485 Đóng gói tối đa can 10 lít	Lít	240
8	Bình đựng hủy kim 6,8L	Bình nhựa HDPE màu vàng, nắp đậy màu đỏ Thể tích 6.8L Dùng hủy kim, vật sắc nhọn. Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1.500
9	Bơm kim tiêm 10mL/cc (kim 23Gx1'')	Được làm bằng nhựa PP dùng trong y tế, không có chất DEHP. Dung tích 10ml, gắn kim 23Gx1''(kim sắc bén, không bị oxi hóa), có nắp đậy, pittông có khía bề gãy để hủy sau khi sử dụng. Vạch chia dung tích, chữ số in trên mặt ngoài xy lạnh rõ nét, chạy dọc theo chiều dài bơm tiêm. Đóng gói từng cái vô trùng, tiệt trùng bằng khí E.O, không có độc tố và chất gây sốt. Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	6.000
10	Bơm tiêm 1cc - kim 26G x1/2"	Được làm bằng nhựa PP dùng trong y tế, không có chất DEHP. Dung tích 1ml, gắn kim 26G x1/2''(kim sắc bén, không bị oxi hóa), có nắp đậy, pittông có khía bề gãy để hủy sau khi sử dụng. Vạch chia dung tích, chữ số in trên mặt ngoài xy lạnh rõ nét, chạy dọc theo chiều dài bơm tiêm. Đóng gói từng cái vô trùng, tiệt trùng bằng khí E.O, không có	Cái	2.000

STT	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		độc tố và chất gây sốt. Tiêu chuẩn ISO 13485		
11	Bơm tiêm 5cc- kim 23G x 1"	Được làm bằng nhựa PP dùng trong y tế, không có chất DEHP. Vô trùng, tiệt trùng bằng khí E.O, không có độc tố và chất gây sốt. Dung tích 5ml, gắn kim 23Gx1"(kim sắc bén, không bị oxi hóa), có nắp đậy, pittông có khóa bẻ gãy để hủy sau khi sử dụng. Vạch chia dung tích, chữ số in trên mặt ngoài xy lạnh rõ nét, chạy dọc theo chiều dài bơm tiêm. Đóng gói từng cái vô trùng, tiệt trùng bằng khí E.O, không có độc tố và chất gây sốt. Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	5.000
12	Chổi phết tế bào âm đạo	Thân que bằng nhựa, một đầu cước, tiệt trùng từng cây Chiều dài khoảng 16cm - 21cm Đường kính của đầu lông chổi khoảng 5mm - 7mm Tiệt trùng đóng gói từng cây Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	2.000
13	Găng tay y tế không bột	Găng tay các cỡ ( XS,S,M,L,XL) Phù hợp với các tiêu chuẩn ASTM D6319 Sản xuất theo hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2008, ISO 13485:2003. ISO 22000:2005. Sản xuất từ 100% nitrile (Acrylonitrile-Butadiene) Chất liệu: nhựa Nitril (1 loại nhựa dẻo nhân tạo). Đặc tính: găng tay ôm sát tay, độ dẻo và độ bền tốt. - Dùng lấy máu xét nghiệm	Đôi	1.000
14	Găng tay y tế có bột	Găng tay cao su tự nhiên, có bột. Găng có bề mặt nhám ở đầu ngón tay, thuận cả hai tay . Màu sắc: Trắng. Kích cỡ: M. Trọng lượng ( $\pm 0.2$ gr): M: (4.0-5.0)gr. Chiều dài: (230-240)mm - Chiều rộng (mm): M: (92-97). Độ dày (mm): Lòng bàn tay: $\geq 0.1$ , Đầu ngón tay: $\geq 0.1$ . Lực kéo đứt tối thiểu (16-20)MPa/(12-16)Mpa. Độ giãn đứt tối thiểu: Trước già hóa: (600-750)% min, Sau già hóa: (450-600)% min. Hàm lượng bột: $\leq 10$ mg/dm <sup>2</sup> . Hàm lượng Protein: Tối đa 200 $\mu$ g/dm <sup>2</sup> Sản xuất theo hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2008, ISO 13485:2003. ISO 22000:2005.	Đôi	100.000
15	Khẩu trang y tế	Khẩu trang y tế 3 lớp với 2 lớp ngoài cùng sử dụng vải không dệt Poly Propylene và lớp trong dùng lớp chống vi khuẩn, nấm, virus và lọc các loại các hạt bụi loại nhuyễn có hại. - Được xếp loại A theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế. - Có bản công bố tiêu chuẩn áp dụng theo quy định. - Đóng gói: cái/ gói Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	100.000
16	Nón giấy	Nón giấy dùng trong y tế, sử dụng một lần. Màu xanh Chất liệu làm từ 100% vải không dệt, viền thun đàn hồi. Tiêu chuẩn ISO 13485:2005	Cái	6.000
17	Viên khử khuẩn	Hóa chất khử khuẩn chứa Natri Dichloroisocyanutrale khan 50% (hay Trodosene sodium 50%), Adipic Acid 22.5%, các thành phần khác 27,5% Diệt khuẩn nhanh, phổ tác dụng rộng có tác dụng đối với tất cả các loại vi khuẩn sinh dưỡng, nấm, virus và nha bào. Khử trùng chất thải y tế (máu, dịch và các chất thải nhiễm khuẩn ... trên dụng cụ y tế và bề mặt môi trường), khử khuẩn dụng cụ và thiết	Viên	6.000

STT	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		bị y tế, khử khuẩn bề mặt tường sàn, môi trường y tế. Tiêu chuẩn ISO 13485		
18	Que thử nước tiểu 03 thông số	Que thử nước tiểu 03 thông số: Glucose, pH, Protein. Dùng để định tính và bán định lượng 03 thông số, kết quả có thể đọc bằng mắt thường. Tiêu chuẩn ISO 13485	Que	4.000
19	Băng keo chỉ thị nhiệt hấp khô	Băng keo dùng trong y tế, kiểm tra tủ sấy đã đạt đủ nhiệt độ cao và thời gian quy định Khô (15-19)mm*(50-55)m Tiêu chuẩn ISO 13485	Cuộn	5
20	Băng keo chỉ thị nhiệt hấp ướt	Băng keo hấp nhiệt trong y tế, chỉ thị tiếp xúc cho gói tiệt khuẩn bằng hơi nước Khô (15-19)mm*(50-55)m Tiêu chuẩn ISO 13485	Cuộn	100
21	Lam nhám	7105 (nhám) Kích thước: 25.4 x 76.2mm (1"x3") Độ dày: 1 - 1.2mm Quy cách: Hộp 72 miếng Tiêu chuẩn ISO 13485	Miếng	3.600
22	Que gòn xét nghiệm	Que gòn làm từ bông xơ tự nhiên, không pha tạp Polyester đảm bảo an toàn cho niêm mạc. Que nhựa 145 - 150 mm, đàn hồi chịu được nhiệt độ cao. Sản phẩm y tế chuyên dụng. Tiệt trùng Tiêu chuẩn ISO 13485 Kích thước: Ø3 - Ø5 mm. Quy cách đóng gói: tiệt trùng từng bịch 5 que	Que	5.000
23	Khay inox chữ nhật 22x35 cm	Được làm bằng inox bóng sáng, không ghi sét dùng trong y tế Kích thước: (21-23) x (30-35) x 2cm Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	10
24	Khay inox chữ nhật 50x34cm	Được làm bằng inox bóng sáng, không ghi sét dùng trong y tế Kích thước: (34-36) x (50-52) x 2cm Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	10
25	Trang thiết bị theo dõi nhiệt độ	<ul style="list-style-type: none"> <li>Loại thiết bị: Thiết bị theo dõi nhiệt độ điện tử, có khả năng ghi và lưu trữ dữ liệu nhiệt độ liên tục.</li> <li>Phạm vi đo nhiệt độ: Từ -30 độ C đến +60 độ C.</li> <li>Độ chính xác: ±0,5 độ C.</li> <li>Độ phân giải: 0,1 độ C.</li> <li>Tần suất ghi dữ liệu: Từ 1 phút đến 30 phút/lần.</li> <li>Dung lượng lưu trữ: tối thiểu 30 ngày trên màn hình, độ dài file báo cáo PDF tối thiểu 30 ngày.</li> <li>Cảnh báo: Có 02 giới hạn cảnh báo độc lập (01 giới hạn trên và 01 giới hạn dưới), bao gồm cảnh báo âm thanh và/hoặc đèn LED hoặc hình ảnh cảnh báo. Thời gian báo động cảnh báo từ 1 phút đến 23 giờ 59 phút.</li> <li>Màn hình hiển thị: LCD hoặc màn hình số hiển thị rõ ràng các thông số nhiệt độ hiện tại, tình trạng pin, trạng thái ghi dữ liệu, thời gian và tình trạng cảnh báo.</li> <li>Loại pin: Pin có tuổi thọ ít nhất 3 năm trong điều kiện sử dụng thông thường.</li> <li>Kích thước: Có kích thước phù hợp để theo dõi nhiệt độ bảo quản vắc xin trong phích, hòm lạnh, tủ lạnh, tủ chuyên dụng,...</li> <li>Kết nối: USB hoặc không dây (Bluetooth hoặc Wi-Fi) để truyền dữ liệu sang máy tính hoặc thiết bị di động. Cho phép xuất dữ liệu và in báo cáo.</li> </ul>	Cái	5

STT	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khả năng chống nước và bụi; Chịu được va đập và rơi từ độ cao 1 mét mà không hư hỏng; Vỏ ngoài làm từ nhựa chịu lực hoặc kim loại nhẹ, không bị ảnh hưởng bởi hóa chất và môi trường khắc nghiệt.</li> <li>- Thiết bị được kiểm định và hiệu chuẩn định kỳ bởi cơ quan có thẩm quyền</li> <li>- Cung cấp hướng dẫn sử dụng chi tiết, bao gồm cách lắp đặt, sử dụng, và bảo trì thiết bị.</li> <li>- Bảo hành ít nhất 1 năm bao gồm các lỗi do nhà sản xuất.</li> <li>- Thiết bị được đóng gói trong hộp chống sốc, bảo vệ thiết bị trong quá trình vận chuyển.</li> <li>- Được kiểm định và hiệu chuẩn định kỳ bởi cơ quan có thẩm quyền, đảm bảo thiết bị luôn hoạt động chính xác</li> </ul>		
26	Băng keo giấy	<p>Làm bằng giấy mềm có lớp keo acrylate, không làm bằng cao su tự nhiên.  Màu trắng  Dùng để cố định bông gạc, cố định kim truyền  Kích thước: khoảng (2 - 3)cm*(8- 10)m  Tiêu chuẩn ISO 13485</p>	Cuộn	100
27	Băng thun cuộn lớn	<p>Độ co giãn cao từ <math>\geq 170\%</math> đến <math>\leq 300\%</math>  Kích thước (9-11)cm * (5-6)m  Đi kèm 1 cuộn có 3 móc  Tiêu chuẩn ISO 13485</p>	Cuộn	20
28	Băng thun cuộn nhỏ	<p>Độ co giãn cao từ <math>\geq 170\%</math> đến <math>\leq 300\%</math>  Kích thước (7-8)cm * (5-6)m  Đi kèm 1 cuộn có 2 móc  Tiêu chuẩn ISO 13485</p>	Cuộn	20
29	Gạc miếng y tế	<p>Chất liệu: 100% sợi cotton  Dùng được làm gạc y tế thấm thuốc sát trùng, lau rửa vết thương hoặc đắp lên vết thương cần chăm sóc.  Kích thước: (9-11)cm * (9-11)cm * (4-8)lớp  Đóng gói riêng 80-150 miếng/ gói  Tiêu chuẩn ISO 13485</p>	Miếng	2.000
30	Bơm kim tiêm 1mL/cc (kim 25Gx5/8'')	<p>Được làm bằng nhựa PP dùng trong y tế, không có chất DEHP. Dung tích 1ml, gắn kim 25Gx5/8'' (kim sắc bén, không bị oxi hóa), có nắp đậy, pittông có khóa bẻ gãy để hủy sau khi sử dụng. Vạch chia dung tích, chữ số in trên mặt ngoài xy lanh rõ nét, chạy dọc theo chiều dài bơm tiêm.  Đóng gói từng cái vô trùng, tiệt trùng bằng khí E.O, không có độc tố và chất gây sốt.  Tiêu chuẩn ISO 13485</p>	Cái	160.000
31	Bơm kim tiêm 3mL/cc (kim 25Gx1'')	<p>Được làm bằng nhựa PP dùng trong y tế, không có chất DEHP. Dung tích 3ml, gắn kim 25Gx1'' (kim sắc bén, không bị oxi hóa), có nắp đậy, pittông có khóa bẻ gãy để hủy sau khi sử dụng. Vạch chia dung tích, chữ số in trên mặt ngoài xy lanh rõ nét, chạy dọc theo chiều dài bơm tiêm.  Đóng gói từng cái vô trùng, tiệt trùng bằng khí E.O, không có độc tố và chất gây sốt.  Tiêu chuẩn ISO 13485</p>	Cái	65.000
32	Dây truyền dịch	<p>Chất liệu ống: P.V.C, Polypropylene  Kim 21G x 1,5. Dây dài 150 cm., khóa luer lock, kích thước ống: Ø4x3. Kích thước lỗ lọc dịch 15-20µm, thể tích bầu đếm giọt 6ml, kích thước giọt 20 giọt/ml. Có sẵn công chữ Y.</p>	Cái	1.000

STT	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		Đóng gói từng cái tiệt trùng Tiêu chuẩn ISO 13485:2005		
33	Đè lưỡi gỗ	Chất liệu gỗ, tiệt trùng bằng khí EO. Kích thước 150x20x2mm . Đóng gói từng cái tiệt trùng Sản xuất theo hệ thống quản lý chất lượng Tiêu chuẩn ISO	Cái	20.000
34	Găng tay phẫu thuật tiệt trùng	Sản xuất từ cao su thiên nhiên, có bột chống dính. Bề mặt nhám ở ngoài, trơn ở trong. Màu sắc: trắng Size số 7.0 : Chiều dài tối thiểu 280mm. Chiều rộng lòng bàn tay: 88±5mm - 90± 5mm. Độ dày (mm): Lòng bàn tay tối thiểu 0.1mm, Đầu ngón tay tối thiểu 0.1mm . Lượng bột: ≤10 mg/đôi. Hàm lượng Protein (180-220)µg/găng. Độ giãn đứt tối thiểu: Trước già hóa: (600-750)%, Sau già hóa: (450-600)%. Lực kéo đứt tối thiểu Trước già hóa:(16-20)MPa, Sau già hóa: (12-16)Mpa Đóng gói tiệt trùng từng đôi Đạt tiêu chuẩn ISO	Đôi	7.000
35	Găng tay y tế cổ tay dài	Găng tay cao su tự nhiên, có bột. Găng y tế loại dài, vùng bàn tay nhám, thuận cả hai tay. Màu sắc: Trắng. Kích cỡ: M. Sản xuất theo hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2008, ISO 13485:2003. ISO 22000:2005.	Đôi	6.000
36	Gel siêu âm	Gel dùng trong y tế, dùng cho bất kì loại hình siêu âm. Gel trong suốt, màu trắng hay xanh nhạt, giúp chất lượng hình ảnh rõ nét, bảo vệ đầu dò siêu âm khỏi sự ăn mòn, giúp loại bỏ bọt khí giữa đầu dò và cơ thể. Đóng gói thùng 5 lít Tiêu chuẩn ISO 13485	Thùng	36
37	Kim tiêm 14-16G	Chất liệu thân kim tiêm bằng thép không gỉ , có đủ độ cứng cơ khí và không bị oxy hóa.Nguyên liệu làm kim tiêm ( đốc kim và thân kim ..) đã được cấp phép sử dụng trong y tế. Vát đầu kim sắc, có nắp đậy đầu kim. Liên kết giữa đốc kim và thân kim trong điều kiện sử dụng bình thường: Chắc chắn , không bị bẻ gãy , thân kim không bị tuột khỏi đốc kim. Sản phẩm đóng gói trong túi riêng đảm bảo vô trùng, tiệt trùng, không có độc tố và chất gây sốt. Tiêu chuẩn ISO 13485:2005	Cái	100
38	Lọ nhựa chứa bệnh PS 55ml có nhãn	Nhựa PS 55mL trắng trong, nhựa trung tính, tinh khiết 100%, không độc hại, tinh khiết 100 % dùng đựng bệnh phẩm. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2003	Cái	1.000
39	Dung dịch rửa tay có tác dụng diệt khuẩn	Dung dịch dùng rửa tay thủ thuật, phẫu thuật Chlorhexidine digluconate 4%. Rửa lại với nước Tiêu chuẩn ISO 13485 Đóng gói chai 500ml	Chai	36
40	Dung dịch rửa tay nhanh	Dung dịch rửa tay sát khuẩn nhanh Chlorhexidine digluconate 2%. Có thành phần dưỡng ẩm Không rửa lại với nước Tiêu chuẩn ISO 13485 Đóng gói chai 500ml	chai	350

10  
I AM  
BÁT  
TAT  
PHO

STT	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
41	Povidon Iodin 10% 500ml	Dung dịch sát khuẩn Povidon iod 10% Tiêu chuẩn ISO 13485 Đóng gói 500ml / chai	Chai	250
42	Acid acetic 3%	Dung dịch phát hiện tế bào bất thường vùng cổ tử cung chứa Acid Acetic nồng độ 3% ( $\pm 0,5\%$ ), không màu, mùi giấm. Dùng trong sản phụ khoa Quy cách chai 500ml Tiêu chuẩn ISO 13485	Chai	6
43	Formol	Formol đậm trung tính 10% ( $\pm 0,5$ ), dung dịch dạng lỏng ko màu, có mùi cay nồng đặc trưng của Formaldehyde. Độ PH: 6,8-7,2 Sử dụng trong lĩnh vực y tế giữ được hình thái tế bào học như bảo quản mẫu sinh học, mẫu mô học.. Đóng gói chai 1000ml Tiêu chuẩn ISO 13485	Chai	10
44	Dung dịch khử khuẩn 10-11%	Dung dịch Natri hypochloride 10- 11%, trong suốt, màu vàng nhạt, mùi hắc. Bảo quản mát, tránh ánh sáng. Đóng gói can 30 lít Tiêu chuẩn ISO 13485	Lít	960
45	Dung dịch tiệt khuẩn Glutaraldehyde	Nồng độ glutaraldehyde $\geq 2\%$ Có trình bày tính năng và có hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất Sản phẩm công bố chất lượng y tế Có thể tái sử dụng lên tới $\geq 28$ ngày Tiêu chuẩn ISO 13485 Đóng gói tối đa can 5 lít	Lít	30
46	Lugol 3%	Dung dịch phát hiện tế bào bất thường vùng cổ tử cung chứa Lugol 3% ( $\pm 0,5$ ). Thành Phần: Iod, Kali Iodid. Dùng trong sản phụ khoa (bôi trực tiếp hoặc pha loãng để vệ sinh) Tiêu chuẩn ISO 13485 Quy cách chai 500ml	Chai	6
47	Chi Plain 2/0	Chi tự tiêu tan nhanh CPT Trustigut (N) Plain Catgut: size cỡ chi: 2/0 , dài 75 cm, kim tròn 1/2c, dài 26 mm Tiêu chuẩn ISO 13485	Sợi	24
48	Chi Plain 3/0	Chi tự tiêu tan nhanh CPT Trustigut (N) Plain Catgut: size cỡ chi: 3/0 , dài 75 cm, kim tròn 1/2c, dài 26 mm Tiêu chuẩn ISO 13485	Sợi	24
49	Kim 18G	Chất liệu thân kim tiêm bằng thép không gỉ , có độ cứng cơ khí và không bị oxy hóa. Nguyên liệu làm kim tiêm (đốc kim và thân kim ..) đã được cấp phép sử dụng trong y tế. Vát đầu kim sắc, có nắp đậy đầu kim. Liên kết giữa đốc kim và thân kim trong điều kiện sử dụng bình thường :Chắc chắn , không bị bẻ gãy , thân kim không bị tuột khỏi đốc kim. Sản phẩm đóng gói trong túi riêng đảm bảo vô trùng, tiệt trùng, không có độc tố và chất gây sốt. Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1.000
50	Kim bướm số 23 truyền dịch	Chất liệu làm bằng NhựaPVC + Silicone dùng trong y tế, chiều dài 30cm Nguyên liệu làm kim tiêm đã được cấp phép sử dụng trong y tế. Vát đầu kim sắc, có nắp đậy kim. Sản phẩm đóng gói trong túi riêng đảm bảo vô trùng, tiệt trùng, không có độc tố và chất gây sốt. Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	100

STT	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
51	Kim luân tĩnh mạch số 18G	Kim luân tĩnh mạch an toàn, có cửa bơm thuốc. Mũi kim được vát cho phép góc luân kim từ 4 đến 32 độ. Thiết kế back cut ở đầu kim, cấu tạo lỗ mở trên thân kim và đốc kim trong suốt. Màng lọc hydrophobic tự động ngăn máu chảy ngược ra ngoài. Cổng tiêm có van silicon 1 chiều, thiết kế nắp cho phép đóng/mở dễ dàng bằng 1 ngón tay. Đầu an toàn bằng nhựa. Sản phẩm đóng gói trong túi riêng đảm bảo vô trùng, tiệt trùng, không có độc tố và chất gây sốt. Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	100
52	Kim luân tĩnh mạch số 22G	Kim luân tĩnh mạch an toàn, có cửa bơm thuốc. Mũi kim được vát cho phép góc luân kim từ 4 đến 32 độ. Thiết kế back cut ở đầu kim, cấu tạo lỗ mở trên thân kim và đốc kim trong suốt. Màng lọc hydrophobic tự động ngăn máu chảy ngược ra ngoài. Cổng tiêm có van silicon 1 chiều, thiết kế nắp cho phép đóng/mở dễ dàng bằng 1 ngón tay. Đầu an toàn bằng nhựa. Sản phẩm đóng gói trong túi riêng đảm bảo vô trùng, tiệt trùng, không có độc tố và chất gây sốt. Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1.500
53	Lưỡi dao mổ số 11 đầu nhọn	Chất liệu bằng thép chống ăn mòn, ghi sét. Lưỡi dao sắc bén Đóng riêng từng lưỡi tiệt trùng Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	500
54	Dây thở oxy 2 mũi (người lớn)	Chất liệu từ nhựa y tế PVC dùng trong y tế. Bề mặt mềm mại và mịn màng không có cạnh sắc nét, không gây các hiệu ứng phụ khi tiếp xúc với cơ thể bệnh nhân Đóng riêng từng cái tiệt trùng Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	500
55	Dụng cụ nạo kênh sinh thiết cổ tử cung	Chất liệu làm từ thép không ghi dùng trong y tế Kích thước : 3 mm - 23 cm Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	10
56	Máy đo đường huyết	Hiện thị màn hình LCD Phương pháp chuẩn: huyết thanh (máu mao mạch (đầu ngón tay, gan bàn tay, trên cánh tay), máu tĩnh mạch, máu trẻ sơ sinh). Thể tích máu: 0.5μL - 2μL Đơn vị đo: mmol/L hoặc mg/dL Thời gian đo: 3 - 6 giây Đạt tiêu chuẩn ISO, cho kết quả chính xác	Cái	3
57	Bao cao su	100% cao su thiên nhiên và chất bôi trơn Dai, chắc, không bị rách Chiều dài 49 - 52 mm Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	40.000
58	Bao tay huyết áp điện tử nhỏ size S	Vòng bít kích thước 17 - 22 cm Tương thích cho máy huyết áp MICROLIFE hoặc tương đương Tiêu chuẩn ISO 13485	cái	3
59	Bao tay huyết áp điện tử size S	Vòng bít kích thước 17 - 22 cm Tương thích cho máy huyết áp OMRON hoặc tương đương Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	2
60	Bao tay huyết áp điện tử size M	Vòng bít kích thước 22-32cm Tương thích cho máy huyết áp OMRON hoặc tương đương Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	3
61	Giấy đo điện tim	Giấy điện tim 6 cần, giấy có sọc Kích thước: 110mm x140mm x (143-200)sheets Tiêu chuẩn ISO 13485	Xấp	24

STT	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
62	Khay hạt đậu	Khay hạt đậu cạn Được làm bằng inox bóng sáng, không ghi sét dùng trong y tế Kích thước: (21x14x2)cm - 300ml Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	10
63	Que lấy mẫu xét nghiệm/ mẫu bệnh phẩm	Que gòn đã tiệt trùng, thân gỗ dài 17cm, 1 đầu gòn, đựng trong ống nghiệm PP, có nhãn ghi chú, đầu que gòn nằm trong ống Sử dụng lấy mẫu xét nghiệm Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	20.000
64	Vòng tránh thai	Vòng tránh thai Tcu 380A chứa 176mg dây đồng, ống chứa dụng cụ có vạch đo. Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	3.000
65	Bộ chuyển đổi ống ngậm (Spirette M) sang bìa cứng	ndd Spirette 'M' đến 30 mm Đầu (Mouhpiece) chuyển đổi ống ngậm sang bìa cứng có van một chiều. Để sử dụng với các thiết bị đo phế dung NDD hoặc tương đương	Cái	50
66	Ống thổi không đầu ngậm (Spirette M)	Ống thổi dùng với bộ chuyển đổi ngậm sang bìa cứng có van một chiều, Spirette 'M' có thể tái sử dụng Để sử dụng với các thiết bị đo phế dung NDD hoặc tương đương	Cái	50
67	Ống thổi cho máy đo đa ký chức năng hô hấp	Đường kính ngoài: 28mm Chiều dài ống: 30mm Vật liệu: Giấy Bề mặt ống ngậm: Thiết kế tiện dụng phù hợp với miệng bệnh nhân Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	5.000
68	Giấy in nhiệt siêu âm	Dùng cho máy Sony UPP110S - TYPE 1 (Normal) hoặc tương đương Kích thước: 110mm x 20m Giấy in kết quả siêu âm trắng đen. Tiêu chuẩn ISO 13485	Cuộn	40
69	Que gỗ phết tế bào cổ tử cung	Được chế tạo bằng gỗ thông đã trích nhựa dùng để lấy tế bào và niêm dịch cổ tử cung, phát hiện sớm ung thư cổ tử cung nhanh và chính xác. Không làm tổn thương cổ tử cung của bệnh nhân. Thao tác sử dụng dễ dàng. Tiêu chuẩn ISO 13485 Qui cách đóng gói: Đóng gói từng que tiệt trùng	Que	2.000
70	Ống nghiệm nhỏ PS 5ml (không nắp)	Chất liệu từ nhựa trung tính không phản ứng với các loại chứa hóa chất bên trong, tinh khiết 100%. Thành ống trơn láng, chống sự bám dính mẫu bệnh phẩm. Kích thước : 12 x 75mm Tiêu chuẩn ISO 13485	Ống	5.000
71	Túi ép tiệt trùng loại đẹp 50mm x 200m	Túi cuộn tiệt trùng loại đẹp 50mmx200m • Túi ép đựng dụng cụ tiệt khuẩn, ở nhiệt độ cao • Cấu tạo: một lớp giấy y tế (dày $\geq 60$ gr/m <sup>2</sup> ) và một lớp phim trong suốt (dày $\geq 52$ $\mu$ m), không thấm nước, không độc hại. Túi có vạch chỉ thị màu, chuyển màu sau khi hấp. • Tiệt trùng bằng hơi nước đến nhiệt độ $\geq 134$ độ C (280 độ F) và có thể được tiệt trùng bằng 3 phương pháp: Hơi nước (Steam), Khí Gas EO, Khí Formaldehyd. Tất cả được sai số $\pm 0,5\%$	Cuộn	2
72	Túi ép tiệt trùng loại đẹp 75mm x 200m	Túi cuộn tiệt trùng loại đẹp 75mmx200m • Túi ép đựng dụng cụ tiệt khuẩn, ở nhiệt độ cao • Cấu tạo: một lớp giấy y tế (dày $\geq 60$ gr/m <sup>2</sup> ) và một lớp phim	Cuộn	5

STT	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		trong suốt (dày $\geq 52 \mu\text{m}$ ), không thấm nước, không độc hại. Túi có vạch chỉ thị màu, chuyển màu sau khi hấp. • Tiệt trùng bằng hơi nước đến nhiệt độ $\geq 134$ độ C (280 độ F) và có thể được tiệt trùng bằng 3 phương pháp: Hơi nước (Steam), Khí Gas EO, Khí Formaldehyd. Tất cả được sai số $\pm 0,5\%$		
73	Túi ép tiệt trùng loại dẹp 100mm x 200m	Túi cuộn tiệt trùng loại dẹp 100mmx200m • Túi ép đựng dụng cụ tiệt khuẩn, ở nhiệt độ cao • Cấu tạo: một lớp giấy y tế (dày $\geq 60 \text{ gr/m}^2$ ) và một lớp phim trong suốt (dày $\geq 52 \mu\text{m}$ ), không thấm nước, không độc hại. Túi có vạch chỉ thị màu, chuyển màu sau khi hấp. • Tiệt trùng bằng hơi nước đến nhiệt độ $\geq 134$ độ C (280 độ F) và có thể được tiệt trùng bằng 3 phương pháp: Hơi nước (Steam), Khí Gas EO, Khí Formaldehyd. Tất cả được sai số $\pm 0,5\%$	Cuộn	1
74	Túi ép tiệt trùng loại dẹp 150mm x 200m	Túi cuộn tiệt trùng loại dẹp 150mmx200m • Túi ép đựng dụng cụ tiệt khuẩn, ở nhiệt độ cao • Cấu tạo: một lớp giấy y tế (dày $\geq 60 \text{ gr/m}^2$ ) và một lớp phim trong suốt (dày $\geq 52 \mu\text{m}$ ), không thấm nước, không độc hại. Túi có vạch chỉ thị màu, chuyển màu sau khi hấp. • Tiệt trùng bằng hơi nước đến nhiệt độ $\geq 134$ độ C (280 độ F) và có thể được tiệt trùng bằng 3 phương pháp: Hơi nước (Steam), Khí Gas EO, Khí Formaldehyd. Tất cả được sai số $\pm 0,5\%$	Cuộn	1
75	Túi ép tiệt trùng loại dẹp 200mm x 200m	Túi cuộn tiệt trùng loại dẹp 200mmx200m • Túi ép đựng dụng cụ tiệt khuẩn, ở nhiệt độ cao • Cấu tạo: một lớp giấy y tế (dày $\geq 60 \text{ gr/m}^2$ ) và một lớp phim trong suốt (dày $\geq 52 \mu\text{m}$ ), không thấm nước, không độc hại. Túi có vạch chỉ thị màu, chuyển màu sau khi hấp. • Tiệt trùng bằng hơi nước đến nhiệt độ $\geq 134$ độ C (280 độ F) và có thể được tiệt trùng bằng 3 phương pháp: Hơi nước (Steam), Khí Gas EO, Khí Formaldehyd. Tất cả được sai số $\pm 0,5\%$	Cuộn	21
76	Túi ép tiệt trùng loại dẹp 250mm x 200m	Túi cuộn tiệt trùng loại dẹp 250mmx200m • Túi ép đựng dụng cụ tiệt khuẩn, ở nhiệt độ cao • Cấu tạo: một lớp giấy y tế (dày $\geq 60 \text{ gr/m}^2$ ) và một lớp phim trong suốt (dày $\geq 52 \mu\text{m}$ ), không thấm nước, không độc hại. Túi có vạch chỉ thị màu, chuyển màu sau khi hấp. • Tiệt trùng bằng hơi nước đến nhiệt độ $\geq 134$ độ C (280 độ F) và có thể được tiệt trùng bằng 3 phương pháp: Hơi nước (Steam), Khí Gas EO, Khí Formaldehyd. Tất cả được sai số $\pm 0,5\%$	Cuộn	10
77	Túi ép tiệt trùng loại dẹp 300mm x 200m	Túi cuộn tiệt trùng loại dẹp 300mmx200m • Túi ép đựng dụng cụ tiệt khuẩn, ở nhiệt độ cao • Cấu tạo: một lớp giấy y tế (dày $\geq 60 \text{ gr/m}^2$ ) và một lớp phim trong suốt (dày $\geq 52 \mu\text{m}$ ), không thấm nước, không độc hại. Túi có vạch chỉ thị màu, chuyển màu sau khi hấp. • Tiệt trùng bằng hơi nước đến nhiệt độ $\geq 134$ độ C (280 độ F) và có thể được tiệt trùng bằng 3 phương pháp: Hơi nước (Steam), Khí Gas EO, Khí Formaldehyd. Tất cả được sai số $\pm 0,5\%$	Cuộn	1
78	Túi ép phẳng 150mm x 100m	Túi cuộn tiệt trùng loại phẳng 150mmx100m • Túi ép đựng dụng cụ tiệt khuẩn, ở nhiệt độ cao • Cấu tạo: một lớp giấy y tế (dày $\geq 60 \text{ gr/m}^2$ ) và một lớp phim	Cuộn	1



STT	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		<p>trong suốt (dày <math>\geq 52 \mu\text{m}</math>), không thấm nước, không độc hại.  Túi có vạch chỉ thị màu, chuyển màu sau khi hấp.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Tiệt trùng bằng hơi nước đến nhiệt độ <math>\geq 134</math> độ C (280 độ F) và có thể được tiệt trùng bằng 3 phương pháp: Hơi nước (Steam), Khí Gas EO, Khí Formaldehyd</li> </ul> <p>Tất cả được sai số <math>\pm 0,5\%</math></p>		
79	Túi ép phồng 300mm x 100m	<p>Túi cuộn tiệt trùng loại phồng 300mmx100m</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Túi ép đựng dụng cụ tiệt khuẩn, ở nhiệt độ cao</li> <li>Cấu tạo: một lớp giấy y tế (dày <math>\geq 60 \text{ gr/m}^2</math>) và một lớp phim trong suốt (dày <math>\geq 52 \mu\text{m}</math>), không thấm nước, không độc hại.</li> </ul> <p>Túi có vạch chỉ thị màu, chuyển màu sau khi hấp.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Tiệt trùng bằng hơi nước đến nhiệt độ <math>\geq 134</math> độ C (280 độ F) và có thể được tiệt trùng bằng 3 phương pháp: Hơi nước (Steam), Khí Gas EO, Khí Formaldehyd</li> </ul> <p>Tất cả được sai số <math>\pm 0,5\%</math></p>	Cuộn	1
80	Máy ép hàn túi tiệt trùng	<p>Tự động cắt và ép, có khả năng ép tiệt trùng y tế.  Dùng cho cuộn film ép có nhiều kích thước  Có khả năng ép được túi ép có độ rộng tối thiểu 300mm (độ rộng thanh ép lớn hơn 300mm)  Chiều rộng đường ép: tối thiểu 12mm  Công suất tối thiểu 100W  Tốc độ hàn tối thiểu 7.5 m/phút  Nhiệt độ hàn tối thiểu 200 độ C  Có chức năng chống cháy túi ép.</p>	Cái	2
81	Test thử lò hấp	<p>Gói thử chất lượng máy tiệt khuẩn hơi nước</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Thành phần: Giấy 90-98%; Sulfur 1-2%; Acrylic polymer 0-1%</li> <li>Kích thước: (12.7 x 11.1 x 1.9cm) <math>\pm 0,5\%</math></li> <li>Dùng để kiểm tra độ hiệu quả của khả năng xả khí cho lò hơi nước hút chân không - chu trình tiệt khuẩn 132 độ C - 134 độ C</li> <li>Không chứa chì (Lead Free)</li> <li>Tương thích với chu trình tiệt khuẩn 132-134 độ C</li> <li>Đóng gói theo tiêu chuẩn AAMI;</li> <li>Đáp ứng tiêu chuẩn: FDA.</li> </ul>	Gói	150
82	Test hoá học đủ thông số cho Tiệt khuẩn nhiệt độ cao	<p>Chỉ thị hóa học đa thông số (nhiệt độ, thời gian, hơi nước bão hòa) kiểm tra chất lượng tiệt khuẩn gói dụng cụ nhóm 5 (type 5) dùng cho quy trình tiệt khuẩn hơi nước 132 - 134 độ C và 121 độ C</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Kích thước: (5.1cm x 1.9cm) <math>\pm 0,5\%</math></li> <li>Thành phần: giấy 75%, Salicylamide 2-3%, Polypropylene 4%, Nhôm: 8%.</li> <li>Kết quả tiệt khuẩn: Dễ đọc kết quả với thiết kế màu sắc sinh động nhìn thấy được qua ô màu xanh lá được đánh dấu "ACCEPT" là đạt hoặc ô màu đỏ được đánh dấu "REJECT" là không đạt.</li> </ul>	Test	1.500
83	Dung dịch làm sạch và khử khuẩn dụng cụ y tế	<p>Thành phần: 14% N,N-Didecyl-N-Methyl-poly (oxyethyl) ammonium propionate + 0,3% Chlorhexidine digluconate, hỗn hợp 3 enzym: protease, lipase và amylase</p> <p>Làm sạch và khử nhiễm.  Thời gian tiếp xúc: từ 5 phút  Đạt tiêu chuẩn:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>ISO 15883 (loại bỏ màng Biofilm )</li> <li>Diệt khuẩn theo tiêu chuẩn EN 14561 (Staphylococcus aureus, Pseudomonas aeruginosa, Enterococcus hirae...)</li> </ul>	Lít	80

STT	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Diệt nấm theo tiêu chuẩn EN 14562( Candida albicans) - Diệt virus EN 14476 (HIV-1, HBV, HCV,HSV 1, Vaccinia virus...) - Diệt virus có vỏ bọc theo tiêu chuẩn EN 17111		
84	Ống hút thai 4	Ống hút điều kinh dùng trong sản phụ khoa, ống Φ 4mm Ống đã tiệt trùng Mỗi ống trong 1 túi vô khuẩn	Ống	2.000
85	Ống hút thai 5	Ống hút điều kinh dùng trong sản phụ khoa, ống Φ 5mm Ống đã tiệt trùng Mỗi ống trong 1 túi vô khuẩn	Ống	1.500
86	Ống hút thai 6	Ống hút điều kinh dùng trong sản phụ khoa, ống Φ 6mm Ống đã tiệt trùng Mỗi ống trong 1 túi vô khuẩn	Ống	1.500
87	Ống hút thai 7	Ống hút điều kinh dùng trong sản phụ khoa, ống Φ 7mm Ống đã tiệt trùng Mỗi ống trong 1 túi vô khuẩn	Ống	500
88	Ống hút thai 8	Ống hút điều kinh dùng trong sản phụ khoa, ống Φ 8mm Ống đã tiệt trùng Mỗi ống trong 1 túi vô khuẩn	Ống	200
89	Ống hút thai 9	Ống hút điều kinh dùng trong sản phụ khoa, ống Φ 9mm Ống đã tiệt trùng Mỗi ống trong 1 túi vô khuẩn	Ống	50
90	Ống hút thai 10	Ống hút điều kinh dùng trong sản phụ khoa, ống Φ 10mm Ống đã tiệt trùng Mỗi ống trong 1 túi vô khuẩn	Ống	50
91	Máy đo độ bão hòa oxy mạch máu ngoại vi	Giúp phát hiện sớm tình trạng thiếu oxy máu của người bệnh - Phạm vi đo: Nhịp tim: 30 - 250 bpm SPO2: 70 - 100% Độ chính xác: +/- 0.2% - Màn hình hiển thị: Màn hình LED - Nguồn điện: 2 viên pin loại 1.5V, cỡ AAA - Kích thước: Cao: 5,5 - 6,5 cm Ngang: 3 - 3,5 cm Sâu: 2,5- 3 cm Nặng: 45 - 55 g	cái	3
92	Ống Silicon	Có thể chịu nhiệt trên 134 độ C Đường kính trong: 10mm Độ dày của ống 2mm	Mét	50
93	Bộ điều kinh Karman	Sinh thiết nội mạc tử cung Sử dụng 1 lần, Tiệt trùng bằng khí EO Dung tích 60 cc Đạt tiêu chuẩn TCCS 01:2016/NP	Bộ	200
94	Bình Oxy y tế	Vỏ bình bằng thép dày cao cấp, sơn màu. Thể tích vỏ bình: 08 - 10 lít, nén khí Oxy tinh khiết. Áp suất nạp: 140 -160 bar. Chiều cao thân bình 50 - 70 cm, đường kính: 12 - 14 cm. Bề dày vỏ bình: 3,9 - 4,2 mm. Khối lượng: 12 - 14 kg. Van bình: QF-2C Van, vỏ bình đồng bộ tiêu chuẩn kiểm định 5 năm tại trung tâm kiểm định. Nạp khí Oxy tinh khiết 99,99 % chuẩn Y Tế	bình	3

PHÒNG  
G TÂN  
+ SOÁT  
H TẬT  
H PH

STT	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
95	Ống Thông Tiêu Sonde Foley 02 nhánh cỡ 20Fr	Cấu tạo bằng cao su latex mềm và phủ bằng silicon hoặc silicon y tế. Đầu có bóng (hoặc không bóng), khi đặt bóng sẽ được bơm lên để foley không tuột ra ngoài. Đầu còn lại có 1 nút để bơm bóng, 1 nút để dẫn lưu. Thân foley có 2 đường: nước tiểu và bơm bóng	ống	10
96	Chi Nylon số 3/0	Chi phẫu thuật không tiêu - Thành phần: Chi nylon (polyamide) đơn sợi, không tiêu - Cỡ chi: 3/0, chiều dài chi: $\geq 30$ cm - Hình kim: tam giác 3/8c, dài 26 mm Tiêu chuẩn ISO 13485	sợi	24
97	Chi thị đồng băng điện tử	Thiết bị giúp theo dõi xem nhiệt độ bảo quản vắc xin có dưới 0°C hay không Điều kiện bảo quản: +4 độ C đến +50 độ C / +40 độ F đến +122 độ F Nhiệt độ hoạt động: -20 độ C đến +55 độ C / - 4 độ F đến +131 độ F Độ chính xác của phép đo nhiệt độ: +/- 0.3 độ C đến +/- 0.6 độ F Nhiệt độ tới hạn cảnh báo: 0°C / +32 độ F Thời gian tới hạn cảnh báo: 60 phút – nhiệt độ dưới 0 độ C / +32 độ F Chu kỳ ghi nhiệt độ: 2 phút Độ chính xác về thời gian: +/- 5% tại 0 độ / +32 độ F Hiệu chuẩn: Mỗi cảm biến đều được nhà máy hiệu chuẩn theo tiêu chuẩn của Hiệp hội công nhận phòng thí nghiệm Quốc tế (NIST/ILAC). Pin: Pin cell dạng đồng xu Lithium Lớp bảo vệ: IP67 Thời gian vận hành và thời gian sử dụng Lên tới 5 năm kể từ ngày sản xuất – Thời hạn sử dụng được in trên nhãn Kích hoạt: Luôn được kích hoạt, không có chức năng khởi động Cấu hình: Được cài đặt sẵn bởi nhà sản xuất Bảo hành: 1 năm kể từ ngày giao hàng Thao tác: Chi thị đồng băng điện tử có thể được sử dụng thường xuyên, đúng yêu cầu trong suốt thời gian sử dụng nếu như trường hợp cảnh báo không hiển thị Tiêu chuẩn: đạt các tiêu chuẩn EN 12830, Chi thị EC 2002/95 (RoHS), 2012/19/EU (WEEE), EN 61000-6-2/6-3, Lớp bảo vệ EN/IEC 60529 IP, Quy định IATA	Cái	5
98	Bút đo pH trên bề mặt da người	Thang đo pH: 0.00 đến 12.00 pH Độ phân giải pH: 0.01 pH Độ chính xác pH: $\pm 0.05$ pH @25 độ C (77 độ F) Hiệu chuẩn pH: Tự động tại pH4.01 và pH7.01 Bù nhiệt độ pH: Tự động từ 0 đến 50 độ C Tự động tắt máy: 8 phút, 60 phút hoặc không kích hoạt Pin: 1 pin CR2032 / 800 giờ sử dụng Môi trường: 0 đến 50 độ C (32 to 122 độ F); RH 95% max.	Cái	2
99	Tai nghe đường khí	Transducer: DD45 (RadioEar)Độ dài cáp tai nghe: 2mLoại chân cắm: 30 độ, 2 x 6.3 mm jack mono mạ vàngTrở kháng định danh: 10 ohmVùng tần số đáp ứng: 125 Hz - 8 kHzTiêu chuẩn áp dụng: ANSI S3.6-2010; ISO389-1 1998	Cái	2

STT	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
100	Tai nghe đo đường xương	BONE CONDUCTOR HEADSET Dùng trong đo thính lực đường xương Tai nghe đường xương B71 w.1/4" stereo jack: 01 chiếc Đầu nối 2,5mm Tương thích RoHS Vỏ bọc tương thích sinh học Theo chuẩn ANSI và ISO Theo chuẩn IEC 60601-1-2 phiên bản 4 Theo chuẩn an toàn IEC60601-1	Cái	1
101	Bóng đèn diệt khuẩn UVC	Đèn diệt khuẩn UV (TUV T8) sử dụng bức xạ của tia cực tím UVC và kính đèn lọc ra bức xạ ozone hình thành 185nm, chuyên dụng dùng trong ngành y tế Thông số: Công suất: 30W Điện áp: 220V + Tuổi thọ: ≥ 9.000 giờ + Kích thước: 900mm + Đui đèn: G13 + Bước sóng: 253,7 - 254 nm (UVC)	Cái	10
102	Mặt nạ có túi dự trữ không thở lại	Được làm từ chất liệu nhựa PVC được dùng trong y tế. Tiệt trùng và đóng gói riêng lẻ trong từng túi Có 3 Van một chiều tránh khí thở ra lọt vào túi dự trữ và khi thở vào chỉ thở Oxy trong túi dự trữ 100% Oxy . Kẹp mũi điều chỉnh được Mặt nạ với dây đeo đàn hồi Cung cấp Oxy từ 7 – 15 L/phút	Cái	8
103	Canul hầu - họng (Canuyn Mayo) các số	Chất liệu Polyethylene cao cấp, không độc hại, không gây dị ứng. Bề mặt nhẵn mịn không gây tổn thương miệng. Hình dạng ống cong Tiệt trùng từng cái Các cỡ: 0000, 00, 0, 1, 2, 3, 4, 5, 6 tương ứng với các màu : hồng, xanh đậm, đen, trắng, xanh lá, vàng, đỏ, xanh nhạt, da cam	Cái	10

H. CHÍ MINH

h